

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-PT

Ngày 25/11/2021

“V/v ly hôn tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương;

Ông Bùi Danh Đại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TBTL-TA ngày 03/11/2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2021/HN&GD-PT ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 – Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Lê Phương T1, sinh năm 1988 – Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người kháng cáo: Anh Lê Phương T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Phương T1 kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông ngày 02/8/2019. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến bất hòa và chị T và anh T1 đã ly thân với nhau từ lâu. Hiện nay chị T và anh Lê Phương T1 cũng không còn tình cảm gì với nhau, nhận thấy mục đích hôn nhân không còn đạt được, chính vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Lê Phương T1.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị T và anh T1 có với nhau 01 con chung là Lê Phương Hoàng B, sinh ngày 10/4/2019. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Phương T1 trình bày: Anh T1 thừa nhận tình trạng hôn nhân như chị T trình bày và thống nhất ly hôn.

Về con chung: Anh T1 có nguyện vọng được trực tiếp trông nom nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã tuyên xử:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lê Phương T1.

Về con chung: Giao cháu Lê Phương Hoàng B, sinh ngày 10/4/2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh Lê Phương T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền thăm nom, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/10/2021, anh Lê Phương T1 kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên cho anh được quyền nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết tuyên cho anh được quyền nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự tại Toà án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo anh Lê Phương T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét yêu cầu kháng cáo của Lê Phương T1, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của Lê Phương T1 làm trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của anh Lê Phương T1, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh T1 và chị T có 01 con chung là Lê Phương Hoàng B, sinh ngày 10/4/2019, cả 2 đều có nguyện vọng nuôi con chung sau ly hôn. Xét điều kiện hoàn cảnh của các bên hiện nay đều đủ khả năng nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn thì cháu B mới 30 tháng tuổi, do đó theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu Bách cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, là có căn cứ.

“Điều 81. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn

3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.”

[3]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Lê Phương T1. Giữ nguyên bản án số 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút.

[4]. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Lê Phương T1 phải chịu 300.000 đồng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Lê Phương T1. Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2021/ HNGĐ-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lê Phương T1.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Phương Hoàng B, sinh ngày 10/4/2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh Lê Phương T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con chung các bên vẫn có quyền thỏa thuận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

4.1. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003263 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông.

4.2. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Buộc anh Lê Phương T1 phải chịu 300.000 đồng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên số 0003513 ngày 18/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Anh Ứng